

4. Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập

4.1. Trình tự, cách thức, thời gian giải quyết thủ tục hành chính

TT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Ghi chú
Bước 1	Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành quyết định xác minh và thành lập Tổ xác minh	<ul style="list-style-type: none">- Người đứng đầu Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập ra quyết định xác minh tài sản, thu nhập trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có căn cứ xác minh quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 41 của Luật PCTN hoặc 15 ngày kể từ ngày có căn cứ xác minh quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 41 của Luật PCTN.- Quyết định xác minh tài sản, thu nhập bao gồm các nội dung sau đây: căn cứ ban hành quyết định xác minh; họ, tên, chức vụ, nơi công tác của người được xác minh tài sản, thu nhập; họ, tên, chức vụ, nơi công tác của Tổ trưởng và thành viên Tổ xác minh tài sản, thu nhập; nội dung xác minh; Thời hạn xác minh; nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ trưởng và thành viên Tổ xác minh tài sản, thu nhập; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân phối hợp (nếu có).- Quyết định xác minh tài sản, thu nhập phải được gửi cho Tổ trưởng và thành viên Tổ xác minh tài sản, thu nhập, người được xác minh và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định xác minh.	<ul style="list-style-type: none">- Thời gian ra quyết định từ 05 đến 15 ngày khi có căn cứ xác minh theo quy định- Quyết định gửi cho Tổ trưởng và thành viên Tổ xác minh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định xác minh.	
Bước 2	Tổ xác minh yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình.	Yêu cầu người được xác minh giải trình về tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của bản kê khai, nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm so với tài sản, thu nhập đã kê khai lần liền trước đó.	Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các	

			ngày làm việc.	
Bước 3	Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung xác minh theo quy định tại khoản 3 Điều 31 của Luật PCTN. - Kiến nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân đang quản lý tài sản, thu nhập áp dụng biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để ngăn chặn việc tẩu tán, hủy hoại, chuyển dịch tài sản, thu nhập hoặc hành vi khác cản trở hoạt động xác minh tài sản, thu nhập. - Đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền định giá, thẩm định giá, giám định tài sản, thu nhập phục vụ cho việc xác minh. - Giữ bí mật thông tin, tài liệu thu thập được trong quá trình xác minh. 	Thời gian xác minh từ 45 đến 90 ngày kể từ ngày ra quyết định xác minh	

<p>Bước 4</p>	<p>Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ra quyết định xác minh, Tổ trưởng Tổ xác minh tài sản, thu nhập phải báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập bằng văn bản cho người ra quyết định xác minh; trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 90 ngày. - Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập bao gồm các nội dung sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Nội dung được xác minh, hoạt động xác minh đã được tiến hành và kết quả xác minh; + Đánh giá về tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của bản kê khai; tính trung thực trong việc giải trình về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; + Kiến nghị xử lý vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập. 	<p>Ngay sau khi hoàn thành việc xác minh từ 45 đến 90 ngày kể từ ngày ra quyết định xác minh.</p>	
<p>Bước 5</p>	<p>Kết luận xác minh tài sản, thu nhập.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập, người ra quyết định xác minh phải ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập; trường hợp phức tạp thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày. - Kết luận xác minh tài sản, thu nhập bao gồm các nội dung sau đây: Tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của việc kê khai tài sản, thu nhập; tính trung thực trong việc giải trình về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; kiến nghị người có thẩm quyền xử lý vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập. - Người ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập phải chịu trách nhiệm về tính khách quan, trung thực của Kết 	<p>Thời gian ban hành Kết luận xác minh từ 10 đến 20 ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập.</p>	

		<p>luận xác minh.</p> <p>- Kết luận xác minh tài sản, thu nhập phải được gửi cho người được xác minh và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân yêu cầu, kiến nghị xác minh quy định tại Điều 42 của Luật PCTN.</p>		
Bước 6	Công khai kết luận xác minh tài sản, thu nhập	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập, người ra quyết định xác minh tài sản, thu nhập có trách nhiệm công khai Kết luận xác minh.</p> <p>- Việc công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập được thực hiện như việc công khai bản kê khai quy định tại Điều 39 của Luật PCTN.</p>	Thời gian công khai Kết luận xác minh trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Kết luận xác minh	

4. 2. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

Hồ sơ xác minh gồm có:

1. Quyết định xác minh; biên bản làm việc; giải trình của người được xác minh;
2. Báo cáo kết quả xác minh;
3. Kết luận xác minh tài sản, thu nhập;
4. Các tài liệu khác có liên quan đến việc xác minh.

- Số lượng: 01 bộ.

4.3. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: cá nhân.

4.4. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập được quy định tại Điều 30 Luật PCTN 2018.

4.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập.

- Kết luận xác minh tài sản, thu nhập.

4.6. Phí, lệ phí: không.

4.7. Tên mẫu đơn, tờ khai: không.

4.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập xác minh tài sản, thu nhập khi có một trong các căn cứ sau đây:

1. Có dấu hiệu rõ ràng về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực;
2. Có biến động tăng về tài sản, thu nhập từ 300.000.000 đồng trở lên so với tài sản, thu nhập đã kê khai lần liền trước đó mà người có nghĩa vụ kê khai giải trình không hợp lý về nguồn gốc;
3. Có tố cáo về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực và đủ điều kiện thụ lý theo quy định của Luật Tố cáo;
4. Thuộc trường hợp xác minh theo kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập hàng năm đối với người có nghĩa vụ kê khai được lựa chọn ngẫu nhiên;
5. Có yêu cầu hoặc kiến nghị của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền theo quy định tại Điều 42 của Luật PCTN.

4. 9. Căn cứ pháp lý để thực hiện thủ tục hành chính:

- Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018;
- Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. 10. Lưu hồ sơ (ISO):

Thành phần hồ sơ lưu	Bộ phận lưu trữ	Thời gian lưu
- Như mục 4. 2; - Kết quả giải quyết TTHC: + Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập. + Kết luận xác minh tài sản, thu nhập.	Cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập được quy định tại Điều 30 Luật PCTN 2018.	Từ 01 năm, sau đó chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của cơ quan.

